

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT
TRUNG ƯƠNG**

HOÀNG ANH DŨNG

**ĐƯA ĐỒNG DAO VÀO DẠY HỌC
ÂM NHẠC TẠI KHOA GIÁO DỤC MẦM NON,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HUẾ**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM
NHẠC**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Kiều Trung Sơn

Khóa 8 (2016 - 2018)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT
TRUNG ƯƠNG**

HOÀNG ANH DŨNG

**ĐƯA ĐỒNG DAO VÀO DẠY HỌC
ÂM NHẠC TẠI KHOA GIÁO DỤC MẦM NON,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HUẾ**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM
NHẠC**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Kiều Trung Sơn

Khóa 8 (2016 - 2018)

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Giáo dục mầm non là cơ sở ban đầu cho sự hình thành và phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức, thẩm mỹ và các kỹ năng dao tiếp cơ bản hằng ngày của trẻ. Có rất nhiều phương pháp để giáo dục trẻ, tuy nhiên, giáo dục thông qua con đường âm nhạc là một phương pháp đạt hiệu quả cao, bởi âm nhạc thường gắn liền với các hoạt động của trẻ mầm non.

Trong các loại hình âm nhạc dân gian mà cha ông ta đã truyền lại, thì hát đồng dao là loại hình gắn bó với trẻ và được trẻ sử dụng nhiều nhất ở lứa tuổi này. Với ca từ đơn giản, mộc mạc; nhịp điệu sôi động, nhịp nhàng, giúp các em có thể dễ dàng ghi nhớ và truyền đạt lại cho các bạn chơi cùng trang lứa.

Tuy nhiên, việc đưa đồng dao vào chương trình dạy học âm nhạc cho giáo sinh thì lại chưa thực sự được chú trọng. Các bài đồng dao được đưa vào dạy học còn rất ít. Tài liệu về đồng dao chủ yếu là mang tính nghiên cứu lý luận mà chưa mang tính ứng dụng cao.

Xuất phát từ nhận thức về giá trị, vai trò của đồng dao và ý nghĩa của việc sử dụng đồng dao trong dạy trẻ mầm non. Từ thực tiễn giảng dạy bộ môn âm nhạc tại khoa Giáo dục mầm non trường Đại học sư phạm Huế, tôi chọn đề tài ***Đưa đồng dao vào dạy học âm nhạc tại khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm Huế*** làm đề tài luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Vấn đề đưa đồng vào chương trình giảng dạy âm nhạc đã được đề cập đến trong nhiều công trình nghiên cứu, nhiều bài báo cũng như tham luận trong các cuộc hội thảo khoa học trong cả nước như:

Hoàng Văn Xuân (2014), *Đưa đồng dao vào chương trình giáo dục âm nhạc tại Khoa mầm non Trường Cao đẳng sư phạm Hà Tây - Hà Nội*, luận văn thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương [39].

Nguyễn Thị Hồng Hạnh (2018), *Giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non thông qua các sáng tác mới dựa trên thể loại đồng dao*, khóa luận tốt nghiệp đại học chuyên ngành Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 [8].

Nguyễn Thị Thu Hà (2019), *Dạy học hát đồng dao cho học sinh trường Tiểu học Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội*, luận văn thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương [7].

Luận án Tiến sĩ *Nghiên cứu, ứng dụng trò chơi - đồng dao người Việt cho trẻ em lứa tuổi mầm non và tiểu học* của Đỗ Thị Minh Chính (2012).

Những công trình nghiên cứu, những bài tham luận trên là những tài liệu tham khảo quan trọng đối với đề tài của tôi. Tuy nhiên cho đến nay chưa có công trình nào đề cập đến việc đưa đồng dao vào chương trình dạy học âm nhạc tại khoa Giáo dục Mầm non, trường Đại học Sư phạm Huế.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu đề xuất các biện pháp đưa đồng dao vào chương trình dạy học môn Âm nhạc cho sinh viên khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm Huế.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tìm hiểu và hệ thống những vấn đề chung nhất về phương pháp dạy học đại học và đồng dao cho trẻ em.

Khảo sát thực trạng hoạt động giáo dục âm nhạc tại khoa Giáo dục mầm non trường Đại học Sư phạm Huế.

Biên soạn và đề xuất đưa trò chơi đồng dao, bài hát đồng dao vào chương trình dạy học âm nhạc cho sinh viên khoa Giáo dục Mầm non.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực nghiệm.

Đánh giá và kết luận.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các bài đồng dao xưa và bài hát đồng dao có phổ nhạc của các nhạc sĩ.

Biện pháp đưa đồng dao vào giảng dạy cho sinh viên mầm non trường ĐHSPT Huế

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài triển khai trong phạm vi nghiên cứu một số bài hát đồng dao của người Việt ở vùng đồng bằng Bắc Bộ bởi tính phổ biến cũng như sử dụng được nhiều các vào trò chơi cho trẻ để ứng dụng vào chương trình giảng dạy bộ môn âm nhạc cho sinh viên khoa Giáo dục mầm non trường Đại học sư phạm Huế.

5. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp khảo sát, điều tra, phỏng vấn:
- Phương pháp thống kê, mô tả:
- Phương pháp phân tích tổng hợp:
- Phương pháp thực nghiệm:

6. Những đóng góp của luận văn

- Đề tài của luận văn với mong muốn giúp sinh viên sư phạm mầm non nắm bắt được đặc điểm của các bài đồng dao.

- Các biện pháp đưa đồng dao vào nội dung giảng dạy cho sinh viên ngành GDMN sẽ là những tư liệu tham khảo cho các giảng viên trong quá trình đào tạo sư phạm, các giáo viên mầm non trong việc học hỏi, tự bồi dưỡng chuyên môn.

- Góp phần vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy âm nhạc ở khoa Giáo dục Mầm non, trường Đại học Sư phạm Huế và làm liệu tham khảo cho các đề tài nghiên cứu khoa học cùng hướng.

7. Kết cấu luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của đề tài

Chương 2: Cơ sở thực tiễn của đề tài

Chương 3: Biện pháp đưa đồng dao vào chương trình đào tạo giáo viên mầm non

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI

1.1. Các khái niệm liên quan tới đề tài

*1.1.1. **Dạy học và phương pháp dạy học ở bậc đại học***

*1.1.1.1. **Khái niệm dạy học***

Có thể hiểu, dạy học là một hoạt động nhằm truyền đạt các tri thức ở một lĩnh vực nhất định cho người học (học sinh, sinh viên) nhằm hình thành năng lực và phẩm chất.

*1.1.1.2. **Phương pháp dạy học Đại học***

Trong hoạt động dạy học thì phương pháp dạy học phương pháp là cách thức, con đường, phương tiện để đạt tới mục đích nhất định, giải quyết những nhiệm vụ nhất định trong nhận thức và trong thực tiễn. Tuy nhiên, phương pháp dạy học phải phù hợp với yêu cầu về mục tiêu và nội dung dạy học đại học.

*1.1.2. **Âm nhạc và phương pháp dạy học âm nhạc ở bậc Đại học ngành GDMN***

Có thể hiểu khái niệm âm nhạc là một loại hình nghệ thuật phối hợp giữa âm thanh và nhịp điệu để diễn tả, phản ánh hiện thực khách quan. Thông qua âm nhạc, tác giả muốn gửi gắm những tâm tư, tình cảm của mình tới người nghe.

*1.1.2.2. **Phương pháp dạy học âm nhạc ở bậc Đại học ngành GDMN***

Từ những khái niệm về phương pháp dạy học đã được nêu ở phần trên, chúng ta có thể hiểu phương pháp dạy học âm nhạc là những cách thức, hình thức tổ chức của người dạy nhằm chuyển tải

nội dung kiến thức; thúc đẩy phát triển kỹ năng nhận thức khoa học về âm nhạc cho người học.

Theo giáo trình *Âm nhạc và phương pháp dạy học âm nhạc* của Hoàng Long - Hoàng Lâm (2005), thì dạy học âm nhạc bao gồm một số phương pháp như sau: “Phương pháp dùng lời, phương pháp sử dụng phương tiện trực quan, phương pháp trình diễn tác phẩm, phương pháp làm mẫu, phương pháp hướng dẫn thực hành” [20, tr.48].

1.2. Một số hiểu biết về đồng dao

1.2.1. Khái niệm về đồng dao

Qua nhiều công trình sưu tầm và nghiên cứu của nhiều tác giả, chúng tôi thấy được rằng đồng dao là một bộ phận của âm nhạc dân gian dành cho trẻ em, đã xuất hiện từ rất sớm. Tuy nhiên, cho đến nay thì chưa có sự thống nhất giữa các nhà nghiên cứu về cách hiểu khái niệm đồng dao. Ở phần này tôi muốn đề cập đến hai khái niệm là đồng dao cổ truyền và đồng dao mới.

1.2.1.1. Đồng dao xưa

Từ các công trình nghiên cứu về đồng dao, có thể thấy *Đồng dao xưa loại hình thơ ca dân gian truyền miệng dành cho trẻ em. Các bài đồng dao thường có nội dung gần gũi, gắn liền với các sự vật, sự việc xung quanh cuộc sống hàng ngày của trẻ. Với ca từ bình dị, tiết tấu đơn giản, đồng dao được trẻ sử dụng trong các hoạt động vui chơi, ca hát và lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.*

1.2.1.2. Đồng dao mới

Trong lĩnh vực âm nhạc, nhiều nhạc sĩ đã viết nhạc, viết lời dựa trên những bài đồng dao xưa nên đã gọi lại được những kí ức xưa cũ

đang dần ngu quên. Chính những bài hát được cách điệu ngôn ngữ được sáng tạo nghệ thuật đã mở ra cho trẻ một thế giới nhiều sắc màu, trong đó có sự sẻ chia cảm xúc, điều mà ngôn ngữ thông thường không dễ truyền đạt. Đó là những lời ca với âm điệu tha thiết trong bài *Cái cò đi đón cơn mưa* của nhạc sĩ Phạm Tuyên: “...Cò về thăm quán cùng quê. Thăm cha thăm mẹ cò về thăm anh”...

Như vậy, đồng dao mới là những tác phẩm âm nhạc được các nhạc sĩ sáng tạo bằng cách phổ nhạc, có thể giữ nguyên lời ca hoặc có thay đổi lời dựa trên các bài đồng dao xưa.

1.2.2. Các yếu tố cấu thành đồng dao

1.2.2.1. Lời ca

Phần nhiều trong các bài đồng dao, nhất là bộ phận do chính các em sáng tạo, thường sử dụng thể thơ 4 tiếng, ví dụ bài *Nu na nu nống*. Hoặc có những bài viết ở thể thơ 3 tiếng, ví dụ bài *Xỉa cá mè*. Lại có bài kết hợp 3 tiếng với 4 tiếng, ví dụ bài *Lộn cầu vòng*. Hay có cả những bài đồng dao gồm 2 tiếng, ví dụ bài *Chơi chuyền*. Hoặc thể thơ lục bát như bài *Cái cò đi đón cơn mưa* được nhạc sĩ Phạm Tuyên phổ nhạc. Lời ca của đồng dao mô tả rất nhiều kiến thức về thiên nhiên, xã hội, con người, cảnh vật, cuộc sống và sinh hoạt cộng đồng. Điều đặc biệt là những nội dung đó được mô tả bằng các hình thức nhân hóa, ẩn dụ khiến cho thiên nhiên, côn trùng, loài vật rất gần gũi với con trẻ. Ví dụ như bài hát đồng dao *Mau mau tỉnh dậy* của nhạc sĩ Phạm Tuyên.

Trong nhiều bài đồng dao có tình trạng trẻ đang hát về nội dung này lại chuyển sang nội dung kia một cách đột ngột. Đây chính là kiểu tư duy nhảy cóc của con trẻ và điều này thể hiện khá rõ trong nhiều bài đồng dao, chẳng hạn như bài đồng dao *Nu na nu nống*.

1.2.2.2. Nhịp điệu

Tiếp cận ở góc độ âm nhạc học, loại nhịp đơn giản nhất trong các bài đồng dao đó là loại nhịp điệu bao gồm các trường độ giống nhau, có thời gian vang lên tương ứng với từng lời ca.

Ngoài ra, còn có những bài đan xen hay luân phiên hai dạng nhịp điệu trở lên thì gọi là những bài có cấu trúc theo chu kì nhịp điệu phức. Tùy theo số lượng tiếng khác nhau trong các câu, đoạn mà xuất hiện những âm hình tiết tấu tương ứng

1.2.2.3. Trò chơi

Các bài đồng dao được trẻ em hát kết hợp với sự biểu cảm của nét mặt cùng với các động tác vỗ tay, nhún nhảy, sấm vai, vận động theo các nhịp điệu phù hợp. Quá trình đó chính là diễn xướng dân gian của đồng dao, chúng ta cũng có thể quan niệm đây là những trò chơi đồng dao.

1.2.3. Vai trò và ý nghĩa giáo dục của đồng dao

1.2.3.1. Đồng dao với sự phát triển nhân cách của trẻ

Trước hết, những bài đồng dao giúp trẻ em hiểu hơn về thế giới xung quanh. Nhưng điều đặc biệt là đồng dao giúp cho các em tiếp thu thế giới muôn màu bằng cảm nhận trực quan để hình thành các khái niệm, hiểu biết, kĩ năng trong vui chơi, lao động và cuộc sống.

Không chỉ giúp trẻ tiếp cận với thế giới xung quanh, đồng dao còn là những khúc hát để trẻ em hát lên trong các hoạt động vui chơi, giải trí.

1.2.3.2. Đồng dao góp phần phát triển ngôn ngữ

Đồng dao là kho từ vựng phong phú cho trẻ, có thể nói chỉ một bài đồng dao nhưng đã cung cấp cho trẻ số lượng lớn các từ về tự nhiên, xã hội. Đây là điều đặc biệt trong đồng dao mà khó có thể loại văn học nào có được. Chẳng hạn như trong chủ đề động vật bài đồng dao *Bò các là bác chim ri* sẽ cung cấp cho trẻ vốn từ phong phú về các loài chim như: Chim Ri, chim Sáo, Tu hú...

1.2.3.3. Góp phần phát triển khả năng cảm thụ nhịp điệu cho trẻ

Trong quá trình phát triển ngôn ngữ cho trẻ, giáo viên cần phát triển ngôn ngữ nghệ thuật cho trẻ thông qua việc dạy trẻ cảm nhận được nhịp điệu âm điệu của đồng dao.

1.2.3.4. Góp phần giáo dục chuẩn mực ngữ âm

Ở nội dung này giáo viên có thể dùng nhiều bài đồng dao để phát triển ngôn ngữ cho trẻ bằng cách rèn luyện khả năng nghe và rèn luyện phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ:

Quá trình phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ, người ta thường chú ý đến hai yếu tố: Khả năng phát âm và khả năng diễn đạt. Điều này đã được tìm thấy trong các bài đồng dao, đặc biệt là khi trẻ chơi các trò chơi dân gian.

1.2.3.5. Đồng dao với sự phát triển thể chất cho trẻ

Trẻ em những năm đầu của cuộc sống còn rất non nớt, rất cần sự chăm sóc của mọi người, đó là sự chăm sóc không chỉ là vật chất mà cả về tinh thần. Từ khi sinh ra đến 6 tuổi trẻ luôn thích hoạt động, vận động tích cực. Vận động là sự chuyển động của cơ thể con người, trong đó có sự tham gia của hệ xương, hệ cơ và sự điều khiển của hệ thần kinh. Khi trẻ vận động, gân, cơ, khớp cùng phối hợp vận động và

phát triển. Vì vậy vận động có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển thể chất của trẻ.

Tiểu kết

Như vậy, có thể thấy rằng đồng dao có xuất xứ từ những miền quê từ xa xưa vốn là những bài hát mộc mạc, dung dị gắn với những trò chơi hàng ngày của trẻ và cho trẻ. Từ thuở lọt lòng, trẻ đã được bà và mẹ ru hời, cho tập đi tập nói trong những khúc hát đồng dao, lớn lên cũng vui chơi nô đùa bằng lời hát đồng dao. Dù nắng hay mưa, ở nhà hay ngoài trời, khi đi chăn trâu, cắt cỏ hay tham gia các trò chơi dân gian,... mọi hoạt động của các em thường gắn liền với các khúc hát đồng dao.

Tuy chỉ được lưu truyền qua các thế hệ bằng phương thức truyền miệng, nhưng đồng dao và trò chơi đồng dao đã mang lại cho trẻ em đời sống tinh thần phong phú qua những cảm xúc vui tươi, hồn nhiên, trong sáng cũng như một môi trường giáo dục mang tính học tập cộng đồng.

Song, với sự thay đổi của không gian văn hóa, bối cảnh kinh tế xã hội trong thời hiện đại cũng tạo nên những sự thay đổi nhanh, mạnh về tâm lý và khả năng nhận thức của những thế hệ trẻ em. Nhất là, hầu hết các em đã được đi học ở trường ngay từ tuổi mầm non. Vậy nên, đã dẫn đến sự “chuyển đổi cấu trúc và tái cấu trúc” các bài đồng dao thành các bài hát đồng dao mới để phù hợp với trẻ em hiện nay,...

Chương 2

CO SỞ THỰC TIỄN CỦA ĐỀ TÀI

2.1. Tìm hiểu hoạt động giáo dục tại một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Huế

Trong hệ thống trường Mầm Non của thành phố Huế, chúng tôi đã tiến hành khảo sát về thực trạng sử dụng đồng dao vào dạy học cho trẻ mầm non ở hai trường đó là trường Mầm non I và trường Mầm non II.

Chúng tôi đã tìm hiểu thực trạng của việc tổ chức các bài hát đồng dao trong trường Mầm non I cho trẻ thông qua việc phỏng vấn giáo viên bằng các mẫu phiếu hỏi sau.

Hiện nay tại trường Mầm non I có tỉ lệ sử dụng các bài hát đồng dao cho trẻ làm quen còn rất ít (16,67%) so với các ca khúc thiếu nhi (83,33%). Đối với mức độ hứng thú, giáo viên đa số đều chọn phương án trẻ mầm non rất hứng thú khi được làm quen với các bài hát đồng dao (66,67%). Phương án trẻ không hứng thú với việc làm quen với các làn điệu dân ca không được chọn (0%). Sở dĩ, trẻ mầm non rất hứng thú với các bài hát đồng dao vì ở lứa tuổi này trẻ thích khám phá, thích những cái mới lạ mà các bài hát đồng dao đã đáp ứng được nhu cầu này của trẻ. Đối với đánh giá về mức độ cần thiết, giáo viên cho rằng việc cho trẻ làm quen với đồng dao là rất cần thiết, chiếm tỉ lệ (16,67%), tiếp đến là cần thiết chiếm cao nhất (75%), trong khi đó mức độ giáo viên coi việc cho trẻ làm quen với đồng dao là không cần thiết chiếm tỉ lệ rất thấp (8,33%). Điều này chứng tỏ việc cho trẻ làm quen với đồng dao ngay từ lứa tuổi mầm non là quan trọng và cần thiết.

Đơn vị tiếp theo chúng tôi muốn đề cập đến là Trường mẫu giáo Mầm Non II. Trường được thành lập từ năm 1978, đầu tiên chỉ là những lớp học rải rác trong nhà dân. Năm 1980 được chuyển đến tại 36 Đoàn Thị Điểm ở phường Thuận Thành, thành phố Huế, là cơ sở của trường tiểu học cũ, có 12 phòng học thiết kế theo kiểu nhà cấp 4 (nhà trệt), tiếp nhận trẻ trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi.

Mục đích: Tìm hiểu về mức độ sử dụng đồng dao trong chương trình dạy học và mức độ hiểu biết của giáo viên về tầm quan trọng của đồng dao đối với sự phát triển ở trẻ mầm non

Hình thức khảo sát: Sử dụng phiếu điều tra; phỏng vấn. Tôi đã phát phiếu điều tra theo bảng 5 (phụ lục 4) và để thu thập ý kiến của 12 giáo viên trường Mầm non II và kết quả thu được cho thấy đồng dao đối với trẻ mầm non hiện nay chưa được nhà trường và các GV quan tâm đúng mức.

2.1.1. Nhu cầu sử dụng đồng dao trong việc giáo dục trẻ mầm non ở thành phố Huế

Sau khi khảo sát với hình thức phỏng vấn một số bậc phụ huynh trường Mầm non I, thì nhìn chung, mọi người đều nhận thức được tầm quan trọng của đồng dao cũng như những trò chơi dân gian từ xa xưa đối với việc giáo dục trẻ.

Thế nên, một số bậc phụ huynh cũng bày tỏ quan điểm lo lắng trước sự mai một của các trò chơi dân gian cũng như không gian để chơi của trẻ thời nay. Chính vì vậy, việc đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non có cơ sở lý luận về đồng dao cũng như khả năng ứng dụng đồng dao vào các trò chơi cho trẻ là một nhiệm vụ quan trọng được đề

ra cho khoa GDMN, trường ĐHSP Huế cần giải quyết.

2.1.2. Thực trạng việc khai thác và phát huy đồng dao trong đào tạo sư phạm

Mặc dù hiện nay, các em vẫn được hát, được chơi các trò chơi đồng dao ở trường, ở lớp bởi đây là môi trường tập thể nên trẻ được tiếp xúc với nhiều bạn, khả năng chơi và giao tiếp của trẻ được nâng cao, nhu cầu chơi cùng các bạn lớn. Tuy nhiên, số lượng những bài đồng dao và trò chơi đồng dao được đưa vào chương trình giảng dạy không nhiều. Với bậc học này, trong giờ dạy âm nhạc, đôi khi giáo viên chỉ sử dụng kết hợp khi giới thiệu vào hoạt động hay chỉ là nội dung tích hợp chứ chưa được tổ chức dưới dạng “học mà chơi – chơi mà học” phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ.

2.2. Vài nét về Trường Đại học sư phạm Huế và Khoa Giáo dục Mầm non

2.2.1. Trường Đại học sư phạm Huế

Trường Đại học sư phạm Huế được thành lập năm 1957, là một phân khoa thuộc viện Đại học Huế. Trước năm 1975, Trường ĐHSP thuộc Viện Đại học Huế là một cơ sở đào tạo giáo viên trung học duy nhất cho các tỉnh khu vực Miền Trung và Tây Nguyên. Tên gọi đầy đủ của Trường là 'Trường Đại học sư phạm thuộc Đại học Huế.

2.2.2. Khoa Giáo dục mầm non

Khoa Giáo dục mầm non là một đơn vị độc lập trực thuộc Trường Đại học sư phạm – Đại học Huế. Tiền thân của khoa là ngành Giáo dục mầm non thuộc khoa Giáo dục tiểu học được thành lập từ năm 2003. Đến ngày 13/03/2009, khoa Giáo dục mầm non được thành

lập theo Quyết định số 349/QĐ-ĐHH-TCNS của Giám đốc Đại học Huế với chức năng đào tạo và nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục mầm non.

2.2.3. Thực trạng giảng dạy môn Âm nhạc dành cho sinh viên Khoa Giáo dục Mầm non - Trường Đại học sư phạm Huế

2.2.3.1. Về giảng dạy môn Âm nhạc

Trong khi chưa có chương trình chính thức của Bộ, các giảng viên trong tổ âm nhạc đã chủ động biên soạn dựa theo chương trình đào tạo của các trường, các học viện như Học viện Âm nhạc Quốc gia, Học viện Âm nhạc Huế, Trường Đại học Sư phạm để áp dụng cho việc giảng dạy của mình. Ngoài ra, nhà trường cũng chú trọng trong việc trang bị các trang thiết bị cũng như nhạc cụ cần thiết cho môn Âm nhạc.

Về đội ngũ giảng viên giảng dạy bộ môn âm nhạc thì hiện nay khoa GDMN, trường ĐHSP Huế có 3 GV gồm 2 thạc sỹ và 1 cử nhân. Trong quá trình giảng dạy, các GV luôn tìm tòi học hỏi, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao chất giáo dục một cách toàn diện .

2.2.3.2. Về việc học môn Âm nhạc

Ở chương trình đào tạo cho sinh viên hệ đại học ngành GDMN, ngoài các môn học thuộc về chuyên ngành mầm non thì môn âm nhạc là một môn học bắt buộc. Chính vì thế, trong chương trình đào tạo sinh viên ngành GDMN ở trình độ đại học, bộ môn âm nhạc đóng một vai trò vô cùng quan trọng và hết sức cần thiết.

Chương trình khung tại trường Đại học Sư phạm Huế, bộ môn âm nhạc gồm ba phân môn: Âm nhạc, Phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non và Thực hành ca hát mầm non.

2.2.4. Sự cần thiết đưa đồng dao vào dạy học tại khoa Giáo dục Mầm non

Đưa đồng vào dạy học bộ môn âm nhạc là một trong những biện pháp cơ bản và quan trọng để truyền bá và giáo dục một cách gián tiếp cũng như trực tiếp lòng yêu mến và tự hào với những di sản âm nhạc dân gian nói riêng, văn hoá dân gian nói chung. Để thực hiện công việc này nhất thiết phải có sự ủng hộ quan tâm sâu sắc từ các ban ngành liên quan và đặc biệt là ngành Giáo dục và đào tạo.

2.2.5. Các điều kiện cần thiết để triển khai đồng dao vào chương trình đào tạo GVMN

2.2.5.1. Nhận thức và năng lực của giảng viên

Muốn đạt được mục tiêu đề ra, ngoài những yếu tố cơ bản khác thì yếu tố cần thiết đầu tiên mang tính khả thi đó là những yêu cầu về người giáo viên đứng lớp. Vì vậy, GV cần phải đạt những điều kiện như phải có năng lực âm nhạc và có kiến thức chuyên môn về dân ca nói chung và đồng dao nói riêng

2.2.5.2. Vai trò, ý nghĩa của đồng dao trong chương trình môn học Âm nhạc

Hiện nay, bộ môn âm nhạc ở khoa GDMN trường ĐHSPT Huế chưa có giáo trình giảng dạy chính thức nên các giảng viên bộ môn âm nhạc vẫn dựa trên các giáo trình lý thuyết âm nhạc cũ để giảng dạy. Vì thế, các tác phẩm âm nhạc trong các giáo trình được lồng

ghép vào bài giảng chủ yếu là các bài hát thiếu nhi quen thuộc mà thiếu đi những bài đồng dao gắn liền với tuổi thơ các em.

Vấn đề đặt ra là, cần xây dựng chương trình học tập như thế nào để đáp ứng cả hai nội dung trên, đồng thời đảm bảo các nội dung được truyền tải đến SV một cách rõ ràng, hiệu quả. Việc đưa các bài đồng dao vào giảng dạy không đơn thuần chỉ là những kiến thức âm nhạc mà còn có kiến thức lịch sử, văn học, địa lý, giáo dục công dân.... Vì vậy cần nghiên cứu kết hợp hài hòa các nội dung giáo dục.

Tiểu kết

Thông qua việc khảo sát thực trạng về đồng dao tại một số cơ sở trường mầm non trên địa bàn và hoạt động dạy học môn âm nhạc cho sinh viên ngành GDMN tại trường ĐHSP, chúng tôi nhận thấy nổi lên một số hạn chế như nội dung chương trình, giáo trình, các tài liệu phục vụ cho việc giảng dạy môn âm nhạc dành cho sinh viên ngành GDMN còn chưa có sự thống nhất. Giáo trình các phân môn âm nhạc mới chỉ dừng lại ở dạng bài giảng của giảng và thêm vào đó, tài liệu về đồng dao còn rất ít nên việc ứng dụng đồng dao vào dạy học bộ môn âm nhạc còn gặp nhiều khó khăn.

Từ những vấn đề trên, với mong muốn đổi mới phương pháp dạy học âm nhạc tại khoa GDMN, trường ĐHSP Huế và góp phần truyền tải các bài đồng dao, trò chơi đồng dao cho trẻ mầm non thì việc đưa đồng dao vào dạy học bộ môn âm nhạc giúp SV biết lựa chọn, sưu tầm, phổ nhạc một số bài đồng dao đơn giản cũng như tổ chức các trò chơi đồng dao cho trẻ mầm non là vô cùng cần thiết.

Chương 3

BIỆN PHÁP ĐƯA ĐỒNG DAO VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN MẦM NON

3.1. Các căn cứ xây dựng biện pháp và tiêu chí lựa chọn các bài đồng dao để đưa vào dạy học âm nhạc

3.1.1. Các căn cứ

Khi đưa đồng dao vào dạy học bộ môn âm nhạc thì điều đầu tiên đó là phải bám sát mục tiêu chương trình của bộ được ban hành theo quyết định số: 16/2007/QĐ-BGDĐT

Ngoài ra, khi đưa đồng dao vào dạy học bộ môn âm nhạc phải đảm bảo tính cân đối về thời lượng và mặt bằng năng lực của SV để không làm ảnh hưởng tới hiệu quả dạy và học của GV và SV.

3.1.2. Các tiêu chí lựa chọn các bài đồng dao để đưa vào dạy học

3.1.2.1. Nội dung bám sát chủ đề giáo dục tại trường mầm non

Như ta đã biết, trong kho tàng những bài đồng dao và trò chơi trẻ em, có rất nhiều các bài đồng dao cũng như các trò chơi đồng dao phù hợp với các nội dung theo chủ đề mà các trường mầm non xây dựng.

3.1.2.2. Lời ca dễ hát, nội dung dễ chơi

Các bài đồng dao thường có lời dễ hát, dễ thuộc, có nội dung liên quan tới các trò chơi dân gian, biểu hiện cái đẹp trong thiên nhiên và cuộc sống. Khi lựa chọn để đưa vào dạy học, chúng ta nên chọn các bài đồng dao cũng như các trò chơi đồng dao có bố cục ngắn gọn, rõ ràng, lời ca gắn liền với các sự vật hiện tượng trẻ thường gặp trong đời sống không quá dài để trẻ có thể dễ dàng ghi nhớ, cũng như cảm nhận

được cái hay, cái đẹp của các bài đồng dao và các trò chơi đồng dao.

3.1.2.3. Hình thức chơi đa dạng, phong phú

Tiêu chí quan trọng nhất để xây dựng sự yêu thích âm nhạc của trẻ giai đoạn này chính là sự hấp dẫn của các bài hát cũng như các trò chơi mà bé là chủ thể. Chính vì vậy, khi lựa chọn để đưa vào dạy học thì phải lựa chọn các bài đồng dao phải có ca từ hóm hỉnh, dễ thương, nhạc điệu nhịp nhàng, sôi động và đặc biệt là gắn liền với hành động chơi của trẻ.

3.1.2.4. Kích thích tính sáng tạo, chủ động, linh hoạt của trẻ

Đồng dao được trẻ hát trong lúc tham gia chơi các trò chơi, không những cung cấp cho trẻ những kiến thức về thế giới xung quanh ta, về tự nhiên, về con người và xã hội mà qua đó, trẻ còn được rèn luyện về nhận thức, trí tuệ, thể chất, kích thích phát triển sự nhạy bén của các giác quan, hưng phấn về tinh thần, và là tác nhân giúp cho trẻ bước đầu cảm nhận về sự sáng tạo trong cuộc sống.

3.2. Thực hiện đưa đồng dao vào chương trình giảng dạy

3.2.1. Đưa đồng dao vào học phần Thể loại và phương pháp thể hiện bài hát mầm non cho sinh viên

Học phần này giới thiệu những kiến thức cơ bản về thể loại, hình thức âm nhạc. và cung cấp cho SV những tri thức cơ bản nhất về cách lựa chọn các thể loại, hình thức và phương pháp thể hiện bài hát cho trẻ, cách thể hiện và xử lý sắc thái của trẻ đối với bài hát, cách bảo vệ giọng hát.

Ví dụ khi đưa bài hát *Bà còn đi chợ* của nhạc sĩ Phạm Tuyên thì trình tự của hoạt động dạy hát được tiến hành như sau:

Bước 1: Giới thiệu và phân tích bài hát: Bài hát được nhạc sĩ Phạm Tuyên phổ nhạc với hình thức 1 đoạn đơn và gồm 3 câu.

Bước 1: Khởi động giọng bằng các mẫu âm luyện thanh.

Bước 2: Giảng viên đàn và hát mẫu bài hát.

Bước 3: SV xác định giọng cho bài hát: Dựa vào hóa biểu có hai dấu thăng sẽ có hai giọng song song là D-dur hoặc h-moll, nốt kết thúc của bản nhạc là nốt rê. Do đó bài hát được viết ở giọng D-dur. Tuy nhiên, trong tuyển giai điệu của bài hát thì không xuất hiện bậc VII là nốt C# của gam D-dur. Chính vì vậy, ta có thể khẳng định bài hát sử dụng điệu thức Rê cung. Đây chính là đặc điểm tiêu biểu của thể loại bài hát đồng dao.

Bước 4: SV xác định các dấu nhắc lại có trong bài hát.

Bước 5: Đọc trực và gam theo Rê cung của bài hát

Bước 6: Hướng dẫn chia câu, vị trí lấy hơi ở từng câu hát: Bài hát được chia làm 3 câu. Khi hát cần lấy hơi ở cuối câu (nốt trắng ngân sang nốt đen) và chú ý nhấn vào các chữ ở phách mạnh nhằm thể hiện tính chất nhí nhảnh, khỏe khoắn khi thể hiện bài hát.

3.2.2. Đưa đồng dao vào học phần Phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non

3.2.2.1. Tổ chức một số trò chơi theo lời đồng dao

Khi tổ chức các trò chơi đồng dao, SV sẽ tổ chức các hoạt động GDAN trong môi trường giả định. Các SV sẽ lần lượt đóng vai GV và trẻ MN để trực tiếp trải nghiệm các trò chơi đồng dao và tiếp thu các phương pháp tổ chức.

Trò chơi 1: *Thả đĩa ba ba*

Cách chơi:

Tất cả các thành viên tham gia trò chơi đứng thành vòng tròn giữa sân. Một em thủ lĩnh (người đề xướng ra cuộc chơi) chọn 1 bạn làm "đĩa". Người làm đĩa đi xung quanh vòng tròn, cứ mỗi tiếng người làm đĩa lại lấy tay chỉ vào một bạn, bắt đầu tiếng thứ nhất chỉ vào mình, tiếng thứ hai người kế tiếp, rồi lần lượt đến người thứ 2, thứ 3... nếu chữ đĩa cuối cùng rơi vào bạn nào thì bạn đó phải đứng lại "sông" làm đĩa, còn những em khác chạy nhanh lên "hai bờ sông", nếu người nào chậm chân bị "đĩa" bắm ở dưới "sông" thì phải xuống "sông" làm đĩa, còn người làm "đĩa" lại được lên bờ.

3.2.2.2. Sáng tạo trò chơi cho trẻ dựa trên lời đồng dao

Trò chơi: *Cục ta cục tác*

Cách chơi: Chia mỗi nhóm 7 em, trong đó 1 em đóng vai điều hâu, 1 em đóng vai gà mẹ và 5 em còn lại đóng vai gà con. Khi chơi, cả nhóm vừa đi vừa đọc bài đồng dao *Cục ta cục tác* trong vòng tròn đã vẽ. Vai điều hâu sẽ đi xung quanh viền ngoài để rình bắt gà con, còn vai gà mẹ có nhiệm vụ che chở gà con ở phía trong vòng tròn. Gà mẹ và gà con lúc đi sẽ dùng 2 tay của mình đưa lên đưa xuống để mô tả chú gà đang vỗ cánh. Lúc đọc đến câu cuối cùng, vai điều hâu sẽ tìm cách lao vào vòng tròn để chạm tay vào một chú gà con bất kì. Vai gà mẹ có nhiệm vụ giơ ngang hai tay che chắn không cho điều hâu chạm vào con của mình còn gà con sẽ chạy nấp phía sau lưng gà mẹ. Nếu chú gà con nào bị điều hâu chạm tay vào tức là đã bị điều hâu bắt thì phải đổi vai thành điều hâu và ngược lại.

3.2.2.3. Phổ nhạc cho một số bài đồng dao

Ở học phần này, ngoài việc đặt lời mới hay sáng tạo trò chơi cho các bài đồng dao, chúng ta có thể hướng dẫn SV phổ nhạc một số bài đồng dao quen thuộc của trẻ theo các bước tiến hành như sau.

Bước 1: Đặt tên cho bài hát hoặc giữ nguyên theo tên bài đồng dao. Theo nội dung của bài đồng dao này, chúng ta có thể đặt tên cho bài hát là *Họ nhà chim*.

Bước 2: Xác định nhịp cho bài hát. Với các bài đồng dao, nhịp điệu thường đi là nhịp đơn, tạo sự khỏe khoắn, linh hoạt cho các bài hát thiếu nhi. Ở bài hát này, chúng ta có thể sử dụng nhịp 2/4.

Bước 3: Xác định sử dụng điệu thức trưởng hoặc thứ cho bài hát. Với tính chất vui tươi, hồn nhiên, chúng ta sử dụng điệu thức trưởng tự nhiên.

Bước 4: Xác định âm vực. Khi phổ nhạc cho trẻ mầm non, tránh những âm vực quá cao hoặc quá thấp, cách cấu tạo giai điệu gần với giọng nói tự nhiên của trẻ. Cần sử dụng âm hình tiết tấu đơn giản, có tính chu kì thống nhất.

Bước 5: Xác định cấu trúc bài hát gồm bao nhiêu câu, được viết ở hình thức 1 đoạn đơn hay hai đoạn đơn.

Bước 6: Tiến hành phổ nhạc

3.3. Thực nghiệm sư phạm

3.3.1. Mục đích thực nghiệm

Hiện thực hóa và kiểm tra tính đúng đắn các giả thuyết khoa học mà tác giả luận văn đã xây dựng.

Triển khai vận dụng bài giảng mà tác giả luận văn đã trình bày.

Đánh giá tính khả thi và hiệu quả của những phát kiến được nêu

trong luận văn.

Thăm dò ý kiến của giảng viên và SV về những đổi mới được nêu trong luận văn.

3.3.2. Đối tượng thực nghiệm

SV lớp MN 2A và SV lớp MN 2B

Giảng viên thực nghiệm: Hoàng Anh Dũng

Lớp thực nghiệm (MN 2A): Dạy học theo phương pháp đổi mới (đưa đồng dao vào dạy học bộ môn âm nhạc)

Lớp đối chứng (MN 2B): Dạy học theo phương pháp cũ.

3.3.3. Thời gian thực nghiệm

Tiến hành dạy học song song giữa phương pháp cũ và phương pháp theo hướng đổi mới được trình bày trong luận văn, áp dụng trong năm học 2017-2018.

3.3.4. Tổ chức thực nghiệm

Để thực hiện thực nghiệm sư phạm, chúng tôi đã xây dựng kế hoạch giảng dạy trong chương trình chính khóa môn Âm nhạc. Các bài dạy được tiến hành song song giữa các lớp thực nghiệm và lớp đối chứng. (Xin xem giáo án ở phụ lục 3 trang 83)

Ở các lớp thực nghiệm, tiến hành tổ chức dạy đồng dao theo chương trình hoạt động đã được sắp xếp. Ở các lớp đối chứng, tiến hành theo hình thức cũ.

3.3.5. Phương pháp đánh giá kết quả thực nghiệm sư phạm

Để đánh giá kết quả thực nghiệm, chúng tôi sử dụng hai phương pháp: Phương pháp phân tích định tính: dựa trên việc quan sát, ghi chép mức độ thực hiện của học sinh tham gia trong các bài dạy đồng

dao; Phương pháp phân tích định lượng: dựa trên kết quả số liệu và tỉ lệ % các mức độ thực hiện của SV.

3.3.6. Kết quả thực nghiệm

Kết quả khảo sát cho thấy, tỷ lệ SV có hứng thú với các bài đồng dao đạt tỷ lệ rất cao so với giờ học theo phương pháp truyền thống. Và các em cũng cho thấy khả năng cảm thụ các bài đồng dao rất tốt.

Về kỹ năng, 100% em đều biết sử dụng đồng dao để tổ chức trò chơi dân gian cho trẻ một cách phù hợp, linh hoạt sáng tạo, 80% SV có kỹ năng và nắm được phương pháp tổ chức trò chơi dân gian cho trẻ.

Tiểu kết

Từ mục tiêu nghiên cứu của luận văn, dựa trên cơ sở một số vấn đề lý luận và thực tiễn đã tìm hiểu ở chương 1 và chương 2, đề tài nghiên cứu nhằm đưa đồng dao vào dạy học âm nhạc cho sinh viên khoa GDMN, trường ĐHSP Huế Trong chương 3 của luận văn chúng tôi tiến hành đưa đồng dao vào giờ học chính khóa hai học phần Thể loại và phương pháp thể hiện bài hát mầm non và học phần Phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non. Từ việc bám sát chương trình, đến xác định các tiêu chí đưa đồng dao vào dạy học; thiết kế tiết học đồng thời vận dụng linh hoạt các bước trong quá trình dạy học, thông qua các tiết dạy, SV hiểu biết thêm nhiều các bài đồng dao, trò chơi đồng dao và cách thể hiện các bài hát đồng dao.

KẾT LUẬN

Giáo dục mầm non được coi là nền móng vô cùng quan trọng trong quá trình học tập của các em trong bậc học giáo dục phổ thông. Do đó, cùng với một số môn học khác, giáo dục nghệ thuật là cũng là những nội dung chính trong giáo dục thẩm mỹ - một bộ phận quan trọng của giáo dục toàn diện và âm nhạc chính là một trong những phương tiện giáo dục hiệu quả nhất.

Đồng dao là thơ ca dân gian truyền miệng của trẻ em Việt Nam. Đồng dao bao gồm nhiều loại gắn liền với nó là những trò chơi tập thể vô cùng hấp dẫn và thú vị đối với trẻ. Thế nhưng, cũng như các thể loại dân ca khác, ngày nay các bài đồng dao gần như đang dần chìm vào quên lãng bởi chúng không có không gian diễn xướng như ngày xưa, và ít có bài mới nào được sáng tác.

Để những bài đồng dao sống mãi trong tâm thức người Việt, rất cần sự truyền thông để nâng cao hơn nữa nhận thức của toàn xã hội về sự nghiệp đổi mới giáo dục của các bậc học, nhất là với bậc mầm non, một bậc học cơ sở- nền tảng tiếp nối của các bậc học khác. Cũng rất cần sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, các nhà sư phạm có những công trình nghiên cứu ứng dụng ở lĩnh vực này. Nhất là với công tác đào tạo giáo viên và ngay cả các giáo viên mầm non đang trực tiếp đứng lớp, cần đẩy mạnh việc sưu tầm, cải biên, sáng tác bài hát, trò chơi để đưa nhiều hơn nữa bài hát đồng dao vào trong trường học, tăng cường hoạt động biểu diễn... Giữ được đồng dao là bảo tồn được vẻ đẹp hồn nhiên, trong sáng trong tâm hồn, và nuôi dưỡng ý thức về nguồn cội cho các thế hệ mai sau.

Với việc đưa ra các biện pháp góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy học phần âm nhạc cho SV khoa GDMN, trường ĐHSP Huế, tôi hy vọng sẽ là một trong những giải pháp hữu ích. Nó sẽ là hành trang cho các em sinh viên chuyên ngành mầm non Trường Sư phạm Huế nói riêng và sinh viên sư phạm Mầm non nói chung để các em vững bước trên con đường gieo những nét đẹp tâm hồn cho trẻ thơ.